

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2024/HS-ST**
Ngày: 12 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Trần Vĩnh;

Bà Trần Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Văn Q, sinh năm 2004 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi ĐKKHKT: Thôn W, xã E, huyện R, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Duy T và bà Đặng Thị Y; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023; hiện đang giam tại Trại giam số I Công an Thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Đức U, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ I phường O, quận P, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút, ngày 15/12/2023, tại khu vực trước số nhà 125 A, phường

O, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Đức Thắng phát hiện Văn Q đang đứng cạnh Trần Đức U, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Tại chỗ Q khai nhận đang bán ma túy cần sa cho Trần Đức U. Q tự nguyện giao nộp 01 túi vải màu đen đang đeo bên người, bên trong chứa 01 túi nilon có chứa thảo mộc khô, Q khai là ma túy cần sa. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa Q, U cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Văn Q:

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Airblade màu đỏ đen bạc, BKS: 85B1-225.xx;
- 01 túi nilon màu trắng, kích thước 7,5 x 4 cm bên trong chứa thảo mộc khô;
- 01 túi vải màu đen kích thước 35 cm x 30 cm đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng lấp sim số: 0327.270.xxx.

Thu giữ của Trần Đức U:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng samsung galaxy Wide2 màu đen, lắp sim số 0876.148.xxx;
- Số tiền 520.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Văn Q tại phòng trọ số 20 ngõ 118 đường S, phường D, quận F, Thành phố Hà Nội không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 8246/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong (thu giữ của Văn Q) là Cần sa, khối lượng: 1,751 gam.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 14/12/2023, Văn Q lên mạng xã hội mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi nilon ma túy cần sa giá 700.000 đồng, giao nhận tại khu vực G, quận H, Thành phố Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, Q mang về phòng trọ tại số 20 ngõ 118 đường S chia thành 03 phần, Q sử dụng hết 02 phần, còn 01 phần Q giao trên mạng xã hội Facebook để bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Trần Đức U sử dụng tài khoản “J” nhắn tin đến tài khoản “Văn Q” của Q hỏi mua 01 gói cần sa, thống nhất giá 520.000 đồng bao gồm cả công giao ma túy, hẹn gặp tại cổng trường Học viện Tài chính, phường O, quận Bắc Từ Liêm. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, Q cất túi cần sa vào túi vải đeo chéo trên người và rủ bạn gái là Đỗ Thị K, sinh năm 2005, HKTT: xã L, huyện Z, Hà Nội đi cùng, Q không nói cho K biết là đi giao ma túy. Khi đến trước số nhà 125 A, phường O, quận Bắc Từ Liêm, Q gọi điện thoại qua Facebook cho U để gặp. Khi Q chuẩn bị giao ma túy cho U thì bị Công an phường Đức Thắng phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, tiền mua ma túy là của Q do lao động mà có. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Q có

kết quả dương tính (có sử dụng ma túy).

Đối với người bán ma túy cho Q: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Đức U: mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, U chưa mua được ma túy, kiểm tra cho kết quả âm tính (không sử dụng ma túy) nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý.

Đối với Đỗ Thị K: không biết việc Q mua bán ma túy, kiểm tra kết quả âm tính (không sử dụng ma túy) nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với xe máy biển kiểm soát: 85B1-225.xx, số máy: 27E075xxx, số khung: 270BY047xxx thu giữ của Q: tra cứu không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, chủ sở hữu là ông Văn Duy T (bố của Q). Ông T cho Q mượn xe để sử dụng, không biết việc Q đi mua bán ma túy nên ngày 07/3/2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe máy cho ông T. Ông T đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

Đối với các vật chứng khác gồm: phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định; 01 túi vải màu đen kích thước 35cm x 30cm đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng, lắp sim số: 0327.270.xxx; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen, lắp sim số 0876.148.xxx, số tiền 520.000 đồng, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSBLT ngày 14/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Văn Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Văn Q từ 24 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 túi nilon màu trắng, kích thước 7,5 x 4 cm bên trong chứa thảo mộc khô;
- + 01 túi vải màu đen, kích thước 35 cm x 30 cm đã qua sử dụng;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:
- + 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng lắp sim số: 0327.270.xxx.
- + 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung galaxy Wide2 màu đen, lắp sim số 0876.148.xxx;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 520.000 đồng.
- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực trước số nhà 125 A, phường O, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Văn Q đã có hành vi bán trái phép 1,751 gam ma túy Cần sa cho Trần Đức U thì bị Công an phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Văn Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Văn Q về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, đã tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại về

hiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, vì vậy phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời đấu tranh và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có tài sản, bán ma túy nhưng chưa được hưởng lợi đồng nào, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định là chất cấm lưu hành cũng như 01 túi vải màu đen kích thước 35cm x 30 cm không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng lắp sim số: 0327.270.xxx; 01 điện thoại di động kiểu dáng Sam sung màu đen, lắp sim số 0876.148.xxx dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tiền 520.000 đồng thu giữ của Trần Đức U. Xét thấy đây là tiền U sẽ dùng để mua ma túy của Văn Q, liên quan đến hành vi phạm tội của Văn Q, vì vậy sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng là có căn cứ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Văn Q** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s

khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Văn Q 24** (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Văn Q, giám định viên và cán bộ Công an phường.

+ 01 túi vải đeo chéo màu đen, kích thước 35cm x 30cm đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng số thuê bao: 0327.270.xxx. Tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung galaxy Wide 2 màu đen, số thuê bao 0876.148.xxx. Tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 127/24 ngày 25/3/2024 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa